

Số: 03/2025/ QĐCNHGT -DS

LS, ngày 28 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Đinh Thị N, ông Hoàng Đắc V và ông Trần Văn T, ông Nguyễn Đức L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc” đề ngày 07 tháng 10 năm 2024 của bà Đinh Thị N, ông Hoàng Đắc V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Đinh Thị N, sinh năm 1986 và ông Hoàng Đắc V, sinh năm 1976; Cùng địa chỉ: Căn 201 Tòa NO7-1, khu đô thị SĐ, phường PĐ, quận LB, thành phố HN

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Ông Chu Đình Hạnh, sinh năm 1992 là Luật sư của Công ty Luật Trí An Việt Nam; Địa chỉ: Số 55, ngõ 159 PDL, phường LT, quận ĐĐ, thành phố HN.

- Người bị kiện: Ông Trần Văn T, sinh năm 1984, địa chỉ: Xóm Sơ, xã Vũ Bình, huyện LS, tỉnh HB và ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1992, địa chỉ: Xóm Nước Hang, xã Mông Hóa, thành phố HB, tỉnh HB.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án .

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Đức L có trách nhiệm thanh toán trả cho bà Đinh Thị N, ông Hoàng Đắc V số tiền 240.000.000<sup>d</sup> (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát huyện LS;
- Chi cục THADS huyện LS;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Phan Thị Hà**

